**I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG, HOẠT ĐỘNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Tài nguyên học liệu** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ:GIAO THÔNG** |
| **GT** | **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **4** | **PTGT đường bộ** | **PTGT đường sắt** | **PTGT đường thủy - hàng không** | **An toàn- một số luật lệ giao thông** |
| **Từ 4/3/2024-29/03/2024** | **04/03- 8/03/2024** | **18/03- 22/03/2024** | **20/03- 25/03/2024** | **25/03- 29/03/2024** |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** |
|  | **A. Phát triển vận động** |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)** |
|  1 | Thực hiện đúng,đủ nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh  | Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp | **Bài TD:** Hô hấp: Máy bay bay ù ù...- Tay: 2 tay ra trước, về phía sau. - Lưng, bụng: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau. - Chân: Ngồi nâng 2 chân, duỗi thẳng.- Bật: 2 tay chống hông, bật nhảy tại chỗ. |   | Khối | Lớp học | x | TDS | TDS | TDS | TDS |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** |
|  | **\* Vận động: đi** |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước dồn trước trên ghế thể dục | Đi bước dồn trước trên ghế thể dục | ***-Tiết học: Đi bước dồn trước trên ghế thể dục- TC "Đi trên tường vây bồn hoa trên sân trường"*** | https://youtu.be/KE2FjpIqqSo | Lớp | Lớp học+ Ngoài trời | x |  |  | **HĐH**  |   |
| 3 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn | Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn | ***-Tiết học: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn*** | https://drive.google.com/file/d/1\_Q1q9 | Lớp | Lớp học+ ngoài trời | x |  | **HĐH** |   |   |
|  | **\* Vận động: chạy** |
| *3* | ***Đá được quả bóng vào đích ở khoảng cách xa 1,5m với đích rộng 0,6m*** | ***Đá bóng vào gôn*** | ***TC: Đá bóng vào gôn*** |   | ***Lớp*** | ***KVC số 3*** | ***x*** | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
|  | **\* Vận động: bò, trườn, trèo** |
| 4 | Trèo lên xuống 5 gióng thang khéo léo, nhanh nhẹn và liên tục | Trèo lên, xuống 5 gióng thang | ***- Tiết học: Trèo lên, xuống 5 gióng thang*** | https://youtu.be/TVDCmzIgHCo | Lớp | KVC số 3 | x |   |   |  | **HĐH**  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt** |
| 5 | Biết phối hợp chuyền bắt bóng qua đầu liên tục, không làm rơi bóng | Chuyền, bắt bóng qua đầu | ***- Tiết học: Chuyền, bắt bóng qua đầu- TC :Chuyền, bắt bóng qua đầu*** |  https://www.youtube.com/watch?v=wzi3UT6WkCE | Lớp | KVC số 3 | x | **HĐH**  |   |   |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy** |
|  | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** |
|  6 | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ |  ***- Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh chế biến món thịt bò sốt cho bé - Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh dạy trẻ biết xử lý khi bị bắt cóc.  - Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh nhận biết thực hiện quy định về một số biển báo giao thông "An toàn giao thông". - Trò chuyện, tư vấn phụ huynh lựa chọn một số món ăn phù hợp khi trẻ bị tiêu chảy.*** | https://youtu.be/LTLEnHNxmQEhttps://youtu.be/rrzRbRmQ60k | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** |
|  | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** |
|  | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** |
| 7 | Nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm | Một số khu vực nguy hiểm | -Trò chuyện về 1 số khu vực nguy hiểm |   | Lớp | Lớp học+Ngoài trời | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 8 | Biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng | Một số biển báo giao thông | -Trò chuyện về một số biển báo GT |  | Lớp | Lớp học | ***x*** | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** |
|  | **A. Khám phá khoa học** |
|  | **1. Các bộ phận cơ thể con người** |
|  | **2. Đồ vật** |
|  | **\* Đồ dùng, đồ chơi** |
|  | **\* Phương tiện giao thông** |
| **9** | ***Hình thành những kỹ năng giữ an toàn khi đi bộ*** |  ***Đi bộ trên vỉa hè hoặc sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình (nếu không có vỉa hè). Từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột, dễ gây ra tai nạn giao thông.*** | ***- Cho trẻ xem phim "Vui giao thông"(tập8)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=0dq-pXlzPMY> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   |   |   |
| ***Đi qua ngã ba, ngã tư đường phố ….phải đi ở phần đường dành cho người đi bộ và tuân thủ các tín hiệu chỉ dẫn*** | ***- Cho trẻ xem phim "Vui giao thông"(tập 3)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=xJq1tHKsUoY> | Lớp | Lớp học | x |   | HĐC |   |   |
| ***Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì phải quan sát các xe đang đi tới. Chỉ qua đường khi đảm bảo an toàn có người lớn dắt và tuân theo chỉ dẫn của GT*** | ***- Cho trẻ xem phim "Vui giao thông"(tập 6)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=Y1-YJ3cvA5A&t=28s> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   | HĐC |   |
| **10** | ***Biết một số quy định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi trên các PTGT*** | ***Ngồi yên một chỗ, thắt dây an toàn(nếu có)*** | ***- Cho xem phim "Vui giao thông"(tập 16 )*** | https://www.youtube.com/watch?v=vL3mIp7Rw8I& | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐC |   |
| ***Đội mũ bảo hiểm đúng quy cách khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện.*** | ***- Cho xem phim "Vui giao thông"(tập 9)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=PGZ4WTWFB04> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   |   |   |
| ***Không thò đầu, thò tay ra ngoài phương tiện, không tự ý mở cửa xe ô tô. Không đứng ở cửa lên xuống hoặc đu, bám vào thành phương tiện giao thông. Khi các phương tiện giao thông dừng hẳn mới lên hoặc xuống theo trật tự.*** | ***- Cho xem phim "Vui giao thông"(tập 16)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=vL3mIp7Rw8I&t=15s> | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐC |   |
| **11** | ***Thực hiện một số quy định, có những hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường bộ*** | ***Quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường bộ: Nhường chỗ cho người già, em nhỏ, phụ nữ mang thai và cho con bú***  | ***- Cho xem phim "Vui giao thông"(tập 18)*** | <https://www.youtube.com/watch?v=Gl6dpd0I8lY> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   |   | HĐC |
| **12** | ***Thực hiện một số quy định, có những hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường thuỷ*** | ***Quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường thuỷ: hành khách phải mua vé tại bến tàu; phải mặc áo phao hoặc dụng cụ nổi cứu sinh cá nhân, ngồi ngay ngắn, không đùa nghịch xô đẩy.*** | ***- Trò chuyện: Trò chuyện cùng trẻ, xem video về quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường thuỷ- Thực hành: Quy định hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường thủy.*** |  | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐC |   |
| **13** | ***Thực hiện một số quy định, có những hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường hàng không*** | ***Quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường hàng không: hành khách phải mua vé, làm thủ tục lên máy bay tại sân bay; khi ngồi trên máy bay phải thắt dây an toàn.*** | ***- Trò chuyện: Trò chuyện cùng trẻ, cho xem video về quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường hàng không.- Thực hành: Quy định hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường hàng không.*** |  | Lớp | Lớp học | x |   |   |   | HĐC |
| **14** | ***Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông*** | ***Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông đường sắt*** | ***- Trò chuyện: Hướng dẫn trẻ nhận biết một số tình huống nguy hiểm và cách phòng tránh - Xem phim: "Vui giao thông-Tập 22"*** | <https://www.youtube.com/watch?v=Y1-YJ3cvA5A&t=230s> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   |   | HĐC |
| ***Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông đường bộ*** | ***- Xem phim: "Vui giao thông-Tập 24".- TC: Phân biệt hành vi đúng sai.*** | <https://www.youtube.com/watch?v=xg1asZyL_nk> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   | HĐC |   |
| ***Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông đường thuỷ*** | ***- Xem phim: "Vui giao thông-Tập 15".- TC: Phân biệt hành vi đúng sai*** | <https://www.youtube.com/watch?v=SQY4EXOfdr4> | Lớp | Lớp học | x |   | HĐC |   | HĐC |
| ***Phân biệt hành vi đúng sai khi tham gia giao thông đường hàng không*** | ***- Xem phim: "Vui giao thông-Tập 26".- TC: Phân biệt hành vi đúng sai*** | <https://www.youtube.com/watch?v=HdBLTw2Vq0Y> | Lớp | Lớp học | x |   | HĐC |   | HĐC |
| **15** | ***Nhận biết và hiểu ý nghĩa của một số kí hiệu, biển báo hiệu giao thông đường bộ*** | ***Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển báo cấm như cấm đi xe đạp/xe máy, cấm đi ngược chiều, đường cấm, cấm rẽ trái/phải….*** |  ***Xem phim: "Vui giao thông-Tập 7"TC: Đặt đúng vị biển báo*** | <https://www.youtube.com/watch?v=Mlwjfa3twrs&t=188s> | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐC |   |
| ***Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển báo hiệu nguy hiểm, cảnh cáo: đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt có rào chắn và không có rào chắn.*** | ***- Trò chuyện: Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển báo hiệu nguy hiểm, cảnh cáo: đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt có rào chắn và không có rào chắn.- Xem phim: "Vui giao thông-Tập 19"*** | <https://www.youtube.com/watch?v=DK3AHsDxxUg> | Lớp | Lớp học | x | HĐC |   |   | HĐC |
| ***Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển báo hiệu lệnh: đường dành cho xe thô sơ, đường dành cho người đi bộ, các xe chỉ được đi thẳng và rẽ trái, đi thẳng….*** |  ***Xem phim: "Vui giao thông -Tập 2"*** | <https://www.youtube.com/watch?v=OP1dxOsW9Qk&t=43s> | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐC |   |
| ***Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển chỉ dẫn: đường người đi bộ sang ngang, cầu vượt qua đường cho người đi bộ, trạm cấp cứu…..*** | ***Trò chuyện: Trò chuyện cùng trẻ, xem video dạy trẻ nhận biết và hiểu một số kí hiệu, biển chỉ dẫn: đường người đi bộ sang ngang, cầu vượt qua đường cho người đi bộ, trạm cấp cứu…*** |   | Lớp | Lớp học | x |   |   |   | HĐC |
| **16** | Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | Đặc điểm, công dụng của một số PTGT đường bộ và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | ***Trò chuyện về 1 số PTGT đường bộ- TC: Phân biệt hành vi đúng sai, ghép tranh*** |   | Lớp | Lớp học+Ngoài trời | x | HĐC |   |   |   |
| Đặc điểm, công dụng của một số PTGT đường hàng không và đường sắt và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | ***- Tiết học: Trò chuyện về 1 số PTGT đường hàng không và đường thủy- TC: Phân biệt hành vi đúng sai,ghép tranh*** | https://www.youtube.com/watch?v=1gyqJaPd0Mg  | Lớp | Lớp học | x |   |   | **HĐH** |   |
| Đặc điểm, công dụng của một số PTGT đường thủy và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | Tìm hiểu về thuyền buồm và tàu thủy, Tìm hiểu về ca nô tàu thủy-Trò chuyện về 1 số PTGT đường thủy- TC: Phân biệt hành vi đúng sai,ghép tranh |   | Lớp | Lớp học+Ngoài trời | x |   |   | HĐH+HĐNT |   |
|  | **3. Động vật và thực vật** |
|  | **4. Một số hiện tượng tự nhiên\* Thời tiết, mùa:** |
|  | **\* Thời tiết, mùa** |
|  | **\* Ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng** |
|  | **\*Nước** |
|  | **\* Không khí, ánh sáng** |
|  | **\* Đất, đá, cát, sỏi** |
|  | **5. Công nghệ** |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** |
| **17** | Quan tâm đến số lượng, nhận biết chữ số 5, đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 5 và đếm theo khả năng |  Nhận biết chữ số 5, đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 5 và đếm theo khả năng | ***- Tiết học: Dạy trẻ đếm đến 5 và nhận biết chữ số 5- TC: Tạo nhóm trong phạm vi 5, Gắn đúng số lượng trong phạm vi 5*** |  https://www.youtube.com/watch?v=033cgzy3g98 | Lớp | Lớp học | x | **HĐH**  |   |   |  |
|  | **2. Xếp tương ứng** |
|  | **3. Sắp xếp theo quy tắc** |
| **18** | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng ABC, AAB, ABB và tiếp tục thực hiện sao chép lại  | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc ABC | ***Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc ABC-TC: Sắp xếp theo quy tắc ABC*** | https://youtu.be/ciGsZCUHcmU | Lớp | Lớp học | x | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc AAB | ***Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc AAB- TC: Sắp xếp theo quy tắc AAB*** |   | Lớp | Lớp học | x |   |   |   | HĐNT+HĐG |
|  | **4. So sánh , đo lường** |
| **19** | Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh | Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo | ***- Tiết học: Dạy trẻ đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo- TC:Bé tập đo*** | https://drive.google.com/file/d/1xfDwG4FMtof9-SUnGDb0pT2QNKI3yEXw/view?usp=sharing | Lớp | Lớp học | x |   | **HĐH** |   |   |
|  | **5. Hình dạng** |
|  | **6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** |
|  | **C. Khám phá xã hội** |
|  | **1. Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng** |
|  | **2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương** |
|  | **3. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh** |
| **20** | Kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội  | Tên và đặc điểm của ngày lễ hội: Ngày 8/3 | - Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm các HĐ của ngày Quốc tế phụ nữ 8/3- TC: Các hoạt động ngày 8/3 |   | Lớp | Lớp học | x |   | ĐTT |   |   |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** |
| **21** |  Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm | Nghe hiểu các từ khái quát: phương tiện giao thông  | Dạy trẻ các từ khái quát về "phương tiện giao thông" |   | Lớp | Lớp học | x | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
|  |  Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề: "PTGT" | ***- Tiết học: Truyện: Xe lu và xe ca*** | https://www.youtube.com/watch?v=d-l26PJse0w |  |  |  | **HĐH** |  |  |  |
| **22** | ***- Tiết học: qua đường.*** ***Nghe truyện: Kiến con đi ô tô, Cháu ngoan của bà, Xe đạp con trên đường phố,Thỏ con đi học*** |  https://www.youtube.com/watch?v=jNex55Y97QQ | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | **HĐH** |
| **23** | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề "PTGT" | ***Dạy vè "Giao thông"- Nghe các bài thơ, bài hát ca dao, đồng dao , tục ngữ về chủ đề- Cho trẻ xem video*** | <https://www.youtube.com/watch?v=PFTxsLr0WS4> |   | Lớp học | x | HĐH+HĐG+HĐC | HĐH+HĐG+HĐC | HĐH+HĐG+HĐC | HĐH+HĐG+HĐC |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** |
|  |  Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề: "PTGT" | ***- Tiết học: Thuyền giấy*** | https://www.youtube.com/watch?v=TLBh6NmGET0 | Lớp | Lớp học | x |  |  | **HĐH** |  |
| **24** | ***- Tiết học: đoàn tàu lăn bánh- Đọc thơ cho trẻ nghe: Con đường của bé, Thơ" Xe của bé, Đèn giao thông, Đi chơi phố, Ôto cần cẩu. - Cho trẻ đọc thơ kết hợp với tranh*** |  https://www.youtube.com/watch?v=d2EATFj1ETU |  | **HĐH** |  |  |
| **25** | Nghe hiểu nội dung câu chuyện, dành cho lứa tuổi của trẻ. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề  |  Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện về chủ đề |   | Lớp | Lớp học | x | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| **26** | Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện  | Tập đóng kịch chủ đề: "PTGT" | ***Dạy trẻ đóng kịch: Qua đường-TC: Bé tập diễn rối*** |   | Lớp | Lớp học | x | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** |
| **27** |  Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh chủ đề: "PTGT" | Dạy trẻ kể lại truyện" Kiến con đi ô tô", Qua đường-TC: Bé tập đóng kịch |   | Lớp | Lớp học | x | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |
| **28** | Biết sử dụng kí hiệu để "viết": tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng… | Tập tô, tập đồ các nét chữ | -Dạy trẻ tập tô, tập đồ các nét chữ |   | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐG |   |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** |
|  | **A. Phát triển tình cảm** |
|  | **1. Thể hiện ý thức về bản thân** |
|  | **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** |
| **29** | Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao | Đội mũ bảo hiểm | ***- Tiết học: Bé đội mũ bảo hiểm- Cho trẻ xem video*** |  https://www.youtube.com/watch?v=h17K6JFkbGc | Lớp | Lớp học | x |   |   |  | **HĐH** |
| Lên/xuống xe máy an toàn | ***Lên/xuống xe máy an toàn-Thực hành lên/xuống xe máy an toàn*** |   | Lớp | Lớp học+Ngoài trời | x |   | HĐH+HĐNT |   |   |
|  | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** |
|  | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** |
| **30** | Biết phân biệt hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"  | - TC:Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu"  |   | Lớp | Lớp học | x |   |   |   | HĐC+HĐG+HĐNT |
| **31** | Biết tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ rõ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi tham gia giao thông | Tỏ thái độ đồng tình với những hành vi đúng, tỏ rõ thái độ không đồng tình với những hành vi sai khi tham gia giao thông | Trò chuyện về một số hành vi quy định về an toàn giao thông- TC: Phân biệt hành vi đúng, hành vi sai |   | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  | **2. Quan tâm đến môi trường** |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** |
| **32** | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ…  | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề: "PTGT" | Nghe hát : Đèn xanh, đèn đỏ Anh phi công ơiĐi đường em nhớ, Lái máy bay, Chiếc thuyền nan, Âm thanh đường phố.Bông hồng tặng cô,Em đi qua ngã tư đường phố |   | Lớp | Phòng năng khiếu | x |   | HĐC |   | HĐC |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** |
|  |  Có khả năng hát, vđ đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ…  | Hát, vđ đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát theo chủ đề: "PTGT" | ***Tiết học : Em đi chơi thuyền*** | https://www.youtube.com/watch?v=ab1k5IjgQjE | Lớp | Phòng năng khiếu | x |  |  | **HĐH** |  |
|  | ***Tiết học: Em đi qua ngã tư đường phố,*** | https://www.youtube.com/watch?v=r-m-1PZrzxQ | x |  |  |  | **HĐH** |
|  | ***Tiết học: Đường em đi*** | https://www.youtube.com/watch?v=L5-Tlp9JixE | x | **HĐH** |  |  |  |
| **34** |  ***Tiết học :Đoàn tàu nhỏ xíu, Rèn kỹ năng ca hát, làm quen vận động*** | https://www.youtube.com/watch?v=he\_V9IJ\_f34 | x |  | **HĐH** |  |  |
|  |  Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục chủ đề "PTGT" | ***Tiết học: Vẽ tàu hỏa*** | https://www.youtube.com/watch?v=pgHYUuxSdSM | Lớp | Lớp học | x |  | **HĐH** |  |  |
| **35** | ***Tiết học: Vẽ ô tô tải,***  | https://youtu.be/pgHYUuxSdSM | **HĐH** |  |  |  |
| **36** |  Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục |  Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục chủ đề "PTGT" | ***Tiết học: Xé dán thuyền trên biển*** | https://youtu.be/c7HB4nRehxw | Lớp | Lớp học | x |  |  | **HĐH** |  |
| **37** | Biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết  | Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết chủ đề "PTGT" | ***Tiết học: Nặn đèn tín hiệu GT*** | https://www.youtube.com/watch?v=W4m3BFwHQbU  | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | **HĐH** |
| **38** | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau | TC: :Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau |   | Lớp | Lớp học | x |   |   | HĐG |   |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** |
| **39** | Có khả năng tự chọn dụng cụ, vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích  | Làm đồ chơi chủ đề "PTGT" | Làm ô tô  |  https://www.youtube.com/watch?v=XLaizGF6qIM | Lớp | Lớp học | x | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG | HĐC+HĐG |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | **Chia theo lĩnh vực phát triển** | **Cộng tổng** | **54** | **20** | **17** | **21** | **20** |
| **Trong đó: - Lĩnh vực thể chất**  | **9** | ***6*** | ***6*** | ***6*** | ***6*** |
|  **- Lĩnh vực nhận thức**  | **25** | ***9*** | ***5*** | ***8*** | ***8*** |
|  **- Lĩnh vực ngôn ngữ** | **8** | ***4*** | ***4*** | ***5*** | ***4*** |
|  **- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội**  | **4** | ***1*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |
|  **- Lĩnh vực thẩm mỹ** | **8** | ***0*** | ***1*** | ***1*** | ***1*** |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ Đề** | x | **20** | **17** | **21** | **20** |
| Trong đó: Đón trả trẻ | x | 2 | 3 | 2 | 2 |
| ĐTT | x | 2 | 3 | 2 | 2 |
| ĐTT+HĐNT | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| ĐTT+HĐC | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  Thể dục sáng | x | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  Hoạt động góc | x | 0 | 0 | 2 | 0 |
| HĐG | x | 0 | 0 | 2 | 0 |
| HĐG+HĐC | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Hoạt động ngoài trời | x | 2 | 2 | 2 | 2 |
| HĐNT | x | 2 | 2 | 2 | 2 |
| HĐNT+HĐg |  x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| HĐNT+HĐC | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Vệ sinh ăn ngủ | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Hoạt động chiều | x | 11 | 8 | 11 | 12 |
| HĐC | x | 10 | 7 | 10 | 11 |
| HĐC+HĐG | x | 1 | 1 | 1 | 1 |
| HĐNT+HĐC | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| HĐH+HĐG | x | 5 | 5 | 5 | 6 |
| HĐC+VSAN | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| HOẠT ĐỘNG HỌC | x | 5 | 4 | 4 | 4 |
|  *Chia ra: + Giờ thể chất* | x | 1 | 1 | 1 | 1 |
|  *+ Giờ nhận thức* | x | 2 | 1 | 1 | 1 |
|  *+ Giờ ngôn ngữ* | x | 2 | 2 | 2 | 2 |
|  *+ Giờ TCKN -*  | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| *+ Giờ Thẩm mỹ* | x | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **NHẬN XÉT CỦA BGH****PHT****Đào Thị Thúy Lan** |  | **Giáo viên chủ nhiệm****Tăng Thị Hương Giang** |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC NHÁNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú** |
| **Phương tiện giao thông đường bộ** | 1 | Từ 04/03 đến 8/03/2024 | Tăng Thị Hương Giang |  |
| **Phương tiện giao thông đường sắt** | 1 | Từ 11/03 đến 15/03/2024 | Tăng Thị Hương Giang |  |
| **Phương tiện giao thông đường đường thủy- hàng không** | 1 | Từ 18/03 đến 22/03/2024 | Phạm Thị Hoài |  |
| **An toàn- Một số luật lệ giao thông** | 1 | Từ 25/03 đến 29/03/2024 | Tăng Thị Hương Giang |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Nhánh****ND** | **Nhánh 1****Phương tện giao thông đường bộ** | **Nhánh 2****Phương tện giao thông đường sắt** | **Nhánh 3****Phương tện giao thông đường đường thủy- hàng không** | **Nhánh 4** **An toàn- Một số luật lệ giao thông** |  |
| **Nhà trường** | - Về cơ sở vật chất- Các tranh ảnh, môi trường, băng đĩa có nội dung về chủ đề- Đồ dùng đồ chơi: Bút màu, bút chì, đồ dùng đồ chơi phục vụ các góc chơi |  |
| **Giáo viên** | - Trang trí lớp học phù hợp nội dung chủ đề.- Lên kế hoạch soạn bài theo nội dung chủ đê, mục tiêu chủ đề.- Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho chơi cho cô và trẻ hoạt động.- Sưu tầm các tranh ảnh sách báo về các phương tiện giao thông đường bộ .- Lựa chọn các bài có nội dung phù hợp để dạy trẻ.- Vận động phụ huynh nộp các tranh ảnh, sách báo cũ  | - Trang trí lớp phù hợp với chủ đề: Phương tiện giao thông đường sắt- Lên kế hoạch soạn bài theo nội dung chủ đề, mục tiêu chủ đề Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động,- Sưu tầm các tranh ảnh sách báo về các phương tiện giao thông đường sắt- Lựa chọn các bài có nội dung phù hợp để dạy trẻ.- Thông tin với phụ huynh về các bài học của trẻ. - Vận động phụ huynh nộp các tranh ảnh, sách báo về các phương tiện giao thông đường bộ từ bìa cũ. | - Trang trí lớp học phù hợp nội dung chủ đề.- Lên kế hoạch soạn bài theo nội dung chủ đê, mục tiêu chủ đề.- Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho chơi cho cô và trẻ hoạt động.- Sưu tầm các tranh ảnh sách báo về các phương tiện giao thông đường thủy ,đường hàng không.- Lựa chọn các bài có nội dung phù hợp để dạy trẻ.- Vận động phụ huynh nộp các tranh ảnh, sách báo cũ | - Trang trí lớp phù hợp với chủ đề:luật lệ giao thông - Lên kế hoạch soạn bài theo nội dung chủ đề, mục tiêu chủ đề.- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi cho cô và trẻ hoạt động,- Sưu tầm các tranh ảnh sách báo về đèn tín hiệu ,ngã tư đường phố và các biển báo...- Lựa chọn các bài có nội dung phù hợp để dạy trẻ.- Thông tin với phụ huynh về các bài học của trẻ. - Vận động phụ huynh nộp các tranh ảnh, sách báo về các đèn tín hiệu ,ngã tư đường phố và các biển báo...- Vận động phụ huynh nộp các tranh ảnh, sách báo cũ |  |
| **Phụ huynh** | - Tạo tâm thế vui vẻ đến trường.- Chuẩn bị các học liệu: báo, liệu: lá cây, lọ nhựa, bìa cũ - Nhắc, động viên trẻ đọc lại các bài thơ bài hát, câu chuyện trong chủ điểm. | - Tạo tâm thế vui vẻ đến trường.- Chuẩn bị các học liệu: báo, liệu: lá cây, lọ nhựa, bìa cũ - Nhắc, động viên trẻ đọc lại các bài thơ bài hát, câu chuyện trong chủ điểm. | - Sưu tầm tranh ảnh về lớp học- Hộp giấy, hộp nhựa, bìa lịch, báo cũ- Len sợi, vải vụn- Nhắc động viên trẻ đọc lại các bài thơ bài hát, câu chuyện trong chủ điểm | - Giúp cô sưu tầm tranh ảnh, họa báo, lịch cũ- Nộp các hộp, bìa, đồ nhựa cũ.- Nhắc động viên trẻ đọc lại các bài thơ bài hát, câu chuyện trong chủ điểm. |  |
| **Trẻ** | - Trẻ có tâm thế tham gia vào các hoạt động cùng cô.- Trẻ cùng cô tạo môi trường trong và ngoài lớp học..- Trẻ có một số kỹ năng cơ bản trong hoạt động tạo hình- Trẻ có một số kỹ năng tự phục vụ: lấy cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. | - Trẻ có tâm thế tham gia vào các hoạt động cùng cô.- Trẻ cùng cô tạo môi trường trong và ngoài lớp học..- Trẻ có một số kỹ năng cơ bản trong hoạt động tạo hình- Trẻ có một số kỹ năng tự phục vụ: lấy cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định | - Trẻ có tâm thế hào hứng thích đến lớp.- Trẻ cùng cô tạo môi trường trong lớp để học và vui chơi.- Trẻ có một số kỹ năng tự phục vụ: lấy cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy địn | - Trẻ có tâm thế tham gia vào các hoạt động cùng cô - Trẻ cùng cô trang trí tạo môi trường trong và ngoài lớp học.- Trẻ thuộc một số bài hát, bài thơ, bài múa |  |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ** | - Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh chế biến món thịt bò sốt cho bé - Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh dạy trẻ biết xử lý khi bị bắt cóc.  - Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh nhận biết thực hiện quy định về một số biển báo giao thông "An toàn giao thông". Trò chuyện: Trò chuyện cùng trẻ, cho xem video về quy định và văn hoá khi đi trên các PTGT đường hàng không.- Thực hành: Quy định hành vi văn minh khi tham gia giao thông đường hàng không.rò chuyện, tư vấn phụ huynh lựa chọn một số món ăn phù hợp khi trẻ bị tiêu chảy.- Trò chuyện: Trẻ nhận biết và hiểu một só kí hiệu, biển báo hiệu nguy hiểm, cảnh cáo: đường người đi bộ cắt ngang, giao nhau với đường sắt có rào chắn và không có rào chắn.- Xem phim: "Vui giao thông-Tập 19"rò chuyện: Hướng dẫn trẻ nhận biết một số tình huống nguy hiểm và cách phòng tránh |  |
| **2. Thể dục sáng** | **Bài TD:** Hô hấp: Máy bay bay ù ù...- Tay: 2 tay ra trước, về phía sau. - Lưng, bụng: Ngồi, cúi về trước, ngửa ra sau. - Chân: Ngồi nâng 2 chân, duỗi thẳng.- Bật: 2 tay chống hông, bật nhảy tại chỗ. |  |
| **3. Hoạt động học** | **Nhánh 1****PTTC*****Chuyền bắt bóng qua đầu, qua chân*** | **PTNT*****Nhận biết đếm đúng các nhóm có 5 đối tượng*** | **PTTM*****Vẽ ô tô tải*** | **PTNN*****Truyện: xe lu và xe ca*** | **PTTM*****Bài hát: Đường em đi*** |  |
| **Nhánh 2****PTTC*****Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn***  | **PTNT*****Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo*** | **PTTM*****Bài hát: Đoàn tàu nhỏ xíu*** | **PTNN*****Đoàn tàu lăn bánh*** | **PTTM*****Vẽ tàu hỏa*** |
| **Nhánh 3****PTTC*****Đi bước dồn trước trên ghế thể dục*** | **PTNT*****Bé tìm hiểu về PTGT đường thủy, hàng không*** | **PTTM*****Xé dán thuyền trên biển*** | **PTNN*****Thuyền giấy*** | **PTTM*****Bài hát: Em đi chơi thuyền*** |
| **Nhánh 4****PTTC*****Trèo lên xuống 5 gióng thang*** | **PTNT*****Bé đội mũ bảo hiểm*** | **PTTM*****Nặn đèn tín hiệu*** | **PTNN*****Truyện: Qua đường*** | **PTTM*****Bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố*** |
| **4. Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** TC: Đá bóng vào gôn | Trò chuyện về PTGT đường bộ.Chơi với đồ chơi ngoài trời | Chơi khu chợ quê Bé chơi giao thông | -Thực hành lên/xuống xe máyan toàn | Chơi khu chợ quê |  |
| **Nhánh 2**-Trò chuyện về 1 số khu vực nguy hiểm. | Chơi với đồ chơi ngoài trời.Quan sát vườn rau | Chơi với đồ chơi ngoài trời. | Vẽ tự doChơi khu vườn cổ tíchLàm thí nghiệm về cây.. | Vẽ tàu hỏaChơi tự do. |  |
| **Nhánh 3**- Trò chuyện về 1 số PTGT đường thủy | Làm thí nghiệm với nước.Chơi tự do | Trò chuyện về PTGT đường thủyChơi: bò qua cổng | Bé bắt sâu giúp cô.Bé chơi giao thông | Bé chăm sóc hoa.Chơi câu cá. |  |
| **Nhánh 4**Chơi với cát nước | - TC: Sắp xếp theo quy tắc AA | Chơi khu chợ quêBé chơi giao thông | Chơi tự doChơi với đồ chơi ngoài trời. | Chơi khu chợ quê |  |
| **5. Hoạt động góc** | Hoạt động góc( có kế hoạch riêng) |  |
| **6. Vệ sinh, ăn, ngủ** | **1. Vệ sinh**- Rèn cho trẻ kĩ năng tự phục vụ: tự rửa tay bàng xà phòng, tự rủa mặt, tự lấy ca uống nước…- Thực hành: Tập luyện thao tác lau mặt- Rèn kỹ năng rửa mặt- Thực hành súc miệng bằng nước muối- Rèn cho trẻ không vứt rác bừa bãi, bỏ rác vào thùng đúng nơi quy định- Trò chuyện về một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản- Rèn cho trẻ giữ vệ sinh thân thể- Đi vệ sinh đúng nơi quy định**2. Ăn**- Rèn cho trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống, vệ sinh, biết mời cô, mời bạn khi ăn, xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn từ tốn, nhai kỹ.- Một số thực phẩm và món ăn quen thuộc, các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. Sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật- Thực hành thói quen ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói- Thực hành thói quen không kén chọn thức ăn, ăn hết suất**3. Ngủ**- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ của trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ.- Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: + Không làm ồn trong giờ ngủ, vâng lời cô giáo, ông bà, bố mẹ…+ Không tự ý trốn dậy nghịch đò chơi khi các bạn đang ngủ.+ Không bỏ hột hạt vào tai mũi bạn...- Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc |  |
| **7. Hoạt động chiều- Trả trẻ** | **Nhánh 1**- TC: Rềnh rềnh ràng ràng. | - TC: Trồng nụ, trồng hoa. | - Cho trẻ xem phim "Vui giao thông"(tập 8) | - TC: Thỏ vào chuồng.- TC:Phân biệt hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu | - Liên hoan văn nghệ.- Nêu gương cuối tuần. |  |
| **Nhánh 2**- Cho trẻ xem phim "Vui giao thông"(tập 3) | -TC: Bé tập đóng kịch | Tc: Kết bạnCho trẻ vào góc chơi. | TC: Về đúng nhà | Liên hoan văn nghệ.Nêu gương cuối tuần. |  |
| **Nhánh 3**Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện về chủ đề | TC: Ai nhanh nhất. | TC: Kết bạn.Đọc các bài thơ về hoa | TC:Về đúng nhà.Nghe hát : Anh phi công ơi | Liên hoan văn nghệ.Nêu gương cuối tuần. |
| **Nhánh 4**-Trò chuyện về một số biển báo GT | TC: Thỏ vào chuồng.Nghe hát : Đèn xanh, đèn đỏ | Tc:Kết bạnCho trẻ vào góc chơi. | Tc: Thi hái quả.LQBH: Hạt gạo làng ta | Liên hoan văn nghệ.Nêu gương cuối tuần. |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên góc chơi** | **Mục đích – Yêu cầu** | **Trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1. Góc phân vai** | -Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi.Trẻ nhận vai chơi, hiểu được công việc của vai chơi.-Trẻ có thao tác lời nói đúng vai chơi. - Trẻ biết trò chuyện với vai các vai chơi một cách linh hoạt. - Biết xếp dọn đồ dùng trong khi chơi,và sau khi chơi xong- Trẻ tích cực mạnh dạn tự tin trong các hoạt động. | Bán PTGTNấu ăn | - Bảng chơi. Cách nấu ăn. - Tranh và các hình ảnh gợi ý cách chơi.- Các loại xe ô tô, xe đạp, xe máy. - Đồ chơi nấu ăn | x | x | x | x |
| **2. Góc học tập** | - Trẻ đếm và nhận biết số lượng trong phạm vi 5. Sắp xếp theo quy tắc, trẻ phân biệt được một số PTGT, ghép tranh, ghép hình.- Rèn kĩ năng phân biệt, phân loại PTGT.- Trẻ tích cực tham gia cùng bạn trong nhóm chơi. | Tạo nhóm trong phạm vi 5Ngôi nhà toán học Tạo nhóm trong phạm vi 5 Phân loại PTGT Tìm đúng số lượng  | **-** Các loại sách vở, bút, que tính, hột hạt, các thẻ chấm tròn, thẻ số.***-*** Tranh ảnh , đồ dùng về PTGT đường bộ.- Mẫu gợi ý của cô. | x | x | x | x |
| **3. Góc sách**  | - Trẻ biết vào góc chơi và lựa chọn trò chơi yêu thích. -Trẻ biết lắng nghe bạn kể và biết tự kể chuyện theo tranh minh họa. - Biết đóng vai theo nhân vật câu chuyện. - Biết giữ trật tự trong khi chơi,đoàn kết với bạn |  | - Các câu chuyện bằng sách vải theo chủ đề.- Tranh minh họa các câu truyện trong chủ đề.- Các nhân vật rối dẹt. | x | x | x | x |
| **4. Góc****nghệ thuật** | **-** Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi , cách làm ra các bức tranh theo nhiều cách khác nhau như vẽ, nặn, xé dán, làm PTGT đường bộ.- Rèn các kĩ năng nặn, vẽ, xé dán, làm PTGT,. - Rèn cho trẻ các kĩ năng múa,hát,biểu diễn. -Sử dụng dụng cụ âm nhạc, kĩ năng hoạt động theo nhóm, kĩ năng giao tiếp- Trẻ tích cực hoạt động, đoàn kết để tạo ra các sản phẩm tạo hình đẹp, sinh động. Biết giữ gìn vệ sinh góc chơi, cất lấy đồ dùng đúng nơi quy định. | Vẽ, tô màu, xé, cắt, dán tạo lên bức tranh về PTGT đường bộ.Múa hát, vận động các bài hát có trong chủ đề | - Mảng tường gợi ý các bước cắt dán, làm đồ chơi về PTGT.- Các tranh mẫu cô đã làm từ các cách khác nhau và nguyên liệu khác nhau.- Đồ dùng keo, kéo, bút màu, gim, keo.... cho trẻ chơi.- Nguyên liệu, giấy màu, keo, kéo, bìa cứng, giấy A4, màu nước.Đàn nhạc các bài hát về chủ đề. -Dụng cụ âm nhạc:Trống, sắc xô, phách,…. - Mũ múa,trang phục biểu diễn, | **x** | **x** | **x** | **X** |
| **5. Góc****Xây dựng** | - Trẻ biết tên góc, tên trò chơi, cách xây, biết cách xếp cạnh nhau để tạo thành tường bao, cổng, vườn cây, vườn hoa...- Rèn kĩ năng xếp cạnh nhau, cách lắp ghép, cách tô màu, biết phân công công việc cho các thành viên trong nhóm chơi, phát triển khả năng tư duy óc sáng tạo cho trẻ.- Trẻ tích cực hoạt động đoàn kết, cất đồ dùng đúng nơi quy định. |  | - Mảng tường gợi ý xây - Đồ dùng thảm cỏ, các loại cây xanh, cây hoa, cây rau, cây ăn quả, đồ chơi láp ghép, gạch xây dựng, lõi chỉ, bay, xẻng, xô... | x | x | x | x |

|  |
| --- |
| **Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT: NHÁNH 1:** **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**Thời gian 1 tuần: Từ ngày 04/03 đến ngày 8/03/2024**

**Người thực hiện: Tăng Thị Hương Giang**

***Thứ 2 ngày 04 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.***

**Lĩnh vực: *Phát triển thể chất***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Biết cách chuyền bóng qua đầu, qua chân bằng 2 tay mà không làm rơi bóng, biết cách chơi, luật chơi.

- Trẻ biết tên vân động, tên trò chơi vận động..

**2. Kỹ năng**:

- Trẻ thực hiện đúng kỹ thuật chuyền bóng và bắt bóng qua đầu, qua chân.

- Rèn sự khéo léo khi chuyền và bắt bóng, và bật nhảy liên tục khi chơi trò chơi

**3.** **Thái độ** :

- Ham thích hoạt động phát triển vận động, tích cực tham gia các hoạt động .

- Biết phối hợp cùng các bạn khi tham gia trò chơi.

 **II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Máy tính, Sắc xô. Trang phục gọn gàng.

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Bóng.

- Mũ cáo.

- Trang phục gọn gàng.

**III. Tiến hành**:

 **1. Ổn định tổ chức.**

      - Cô trò chuyện cùng trẻ hát bài: Đoàn tàu nhỏ xíu.

 - Bài hát nói về cái gì? Khi đi qua đường phố chung mình phải làm gì?

-  Cô cháu mình cùng lên tàu nào.(Cô bật nhạc bài đi tàu lửa)

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Cùng bé khởi động**

Cho trẻ đi thành vòng tròn đi mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi chạy chậm, chạy nhanh về 3 hàng.

 **Hoạt động 2: Trọng động**

\* Bài tập phát triển chung

 Cô bật nhạc bài: Đoàn tàu nhỏ xíu, trẻ tập 2 lần 4 nhịp.

**-** Tay: Vỗ 2 tay vào nhau

- Lưng, bụng : Quay người 2 bên

- Chân: lần lượt co từng chân lên cao

- Bật: Bật tiến về trước

- Động tác nhấn mạnh: Chân

Sau đó chuyển hai hàng dọc quay mặt vào nhau.

\* Vận động cơ bản: Cô giới thiệu vận động: Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.

***-***Đội hình 2 hàng doc quay mặt vào nhau

- Cho trẻ trải nghiệm với bóng .sau đó cô giới thiệu vận động,cô tập mẫu 2 lần

+ Lần 1 cho trẻ quan sát

+ Lần 2: Cô vừa làm vừa phân tích cách thực hiện: Các bạn đứng thành hành dọc, bạn đứng trước cách bạn đứng sau một cánh tay, chân bước rộng bằng vai. Bạn đầu hàng sẽ là người cầm bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh “Chuyền” thì sẽ cầm bóng bằng 2 tay đưa lên qua đầu, hơi ngả tay về phía sau. Bạn phía sau đón bóng bằng hai tay rồi làm động tác tương tự để chuyền bóng cho bạn tiếp theo, cứ vậy chuyền lần lượt đến bạn cuối cùng của hàng. Sau khi chuyền bóng qua đầu chúng ta lại tiếp tục chuyền bóng qua chân. Bạn cuối hàng cầm bóng đứng lên đầu hàng, cúi xuống đưa bóng qua chân ra phía sau, bạn phía sau cúi đón bóng từ tay bạn và chuyền bóng cho bạn tiếp theo, cứ nhứ vậy chuyền cho đến cuối hàng

+ Lần 3 Cô mời trẻ khá lên tập

\* Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện lần l­ượt

- Cô tổ chức thi đua giữa 2 tổ

- Cô theo dõi sửa sai động viên khích lệ trẻ

- Hỏi tên vận động.

\* Trò chơi vận động: Cáo và Thỏ

- Co nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi , luật chơi

- Cách chơi: Một bạn làm cáo, 1 bạn làm Thỏ. Các chú Thỏ đi kiếm ăn, khi đến gần cáo, cáo đuổi theo bắt

- Luật chơi: Chú thỏ nào bị cáo bắt được phải đổi vai làm Cáo và ngược lại cáo không bắt được Thỏ phải đổi vai làm Thỏ

- Cô tổ chức trẻ chơi 2-3 lần

 **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi theo vòng tròn đi nhẹ nhàng.

**3. Kết thúc.** Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 05 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Nhận biết đếm đúng các nhóm có 5 đối tượng***

**Lĩnh vực: *Phát triển nhận thức***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức :**

- Trẻ đếm đến 5. Nhận biết các nhóm có 5 đối tượng, nhận biết số 5

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kĩ năng xếp và đếm cho trẻ

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú học

**II. Chuẩn bị :**

**1. Đồ dùng của cô**

Mỗi trẻ 5 xe đạp, 5 xe máy, thẻ số 3,4,5

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Mỗi trẻ 5 xe đạp, 5 xe máy, thẻ số 3,4,5

- Các nhóm đồ dùng có số lượng 4-5 xung quanh lớp

**III. Tiến hành.**

**1. Ổn định tổ chức.**

Chơi: Nu na nu nống

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Luyện tập kĩ năng đếm đến 4**

- Cho trẻ tìm, tạo nhóm đồ vật có 4 đối tượng : 4 ô tô, 4 xe máy, 3 xe đạp

- Cho trẻ đếm, xác định số lượng các nhóm đồ vật sắp xếp không thành dãy, đếm số âm thanh, các vận động

**Hoạt động 2: Tạo nhóm đồ vật có số lượng là 5, đếm đến 5,nhận biết chữ số 5**

- Cho trẻ xếp tất cả số xe đạp với 4 xe máy bằng cách ghép tương ứng 1-1

- Cho trẻ đếm số xe đạp, xe máy

- Cô cho trẻ lần lượt đếm số xe đạp rồi đếm số xe máy và gọi số mới

- Trẻ nhận xét nhóm nào nhiều hơn ? vì sao ?

- Cho trẻ thêm số xe máy bằng số xe đạp. Trẻ đếm cả 2 nhóm và nhận xét số xe máy bằng số xe đạp và cùng bằng mấy?

- Để biểu thị số lượng là 5 ta dùng chữ số mấy? Con nào biết chữ số 5 tìm giúp cô.

- Cả lớp đọc, cá nhân đọc.

- Trẻ tìm số 5 đặt vào nhóm

- Cô cho trẻ bớt dần nhóm xe máy nói kết quả và đặt số tương ứng

- Cuối cùng trẻ đếm cất nhóm xe đạp

- Cho trẻ đếm các nhóm đồ vật có số lượng là 5 ở xung quanh lớp tìm chữ số tương ứng đặt vào

**Hoạt động 3: Luyện tập**

- Trò chơi: Thuyền về bến.

- Trò chơi: Tìm bạn

**3. Kết thúc**

Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ* ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 06 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Vẽ ô tô tải***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**1. Mục đích- yêu cầu.**

**1. Kiến thức:**Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học để vẽ thành một chiếc xe ô tô tải.

**2. Kỹ năng:** Luyện kỹ năng cầm bút và sự khéo léo của đôi bàn tay cho trẻ. Bố cục hợp lý trên trang giấy.

**3. Thái độ:** Giáo dục trẻ biết ích lợi của ô tô tải

**II. Chuẩn bị**

**1. Chuẩn bị của cô**

- Tranh mẫu vẽ sẵn của cô, giấy cho cô và trẻ.

**2. Chuẩn bị của trẻ**

- Giấy cho trẻ vẽ, bút chì, bút màu

**III. Tiến HÀNH**

**1. Ổn định tổ chức.**

Chơi: chi chi chành chành

**2. Nội dung**

**\* Hoạt động 1: Vào bài.**

- Cả lớp hát bài "Bạn ơi có biết".

+ Các con biết những loại PTGT nào? Kể một số PTGT đường bộ?

**\* Hoạt động 2: Quan sát tranh mẫu và đàm thoại.**

+ Cô vẽ được một chiếc xe ô tô tải để làm quà tặng chú tài xế đấy. - Cho trẻ xem tranh và đàm thoại cùng trẻ:

+ Các con có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Hình dáng của chúng ra sao? Màu sắc như thế nào?

+ Xe ô tô tải gồm những bộ phận nào? Xe ô tô tải có hình gì?

+ Xe ô tô tải có mấy bánh? Xe ô tô tải dùng để làm gì?

+ Xe ô tô tải là phương tiện giao thông đường nào?

**\* Hoạt động 3: Hướng dẫn trẻ cách vẽ.**

- Cô vẽ một hình chữ nhật đứng để làm đầu xe? Và vẽ thêm một hình chữ nhật nằm ngang nữa để làm thùng xe. Tiếp theo cô vẽ 2 hình tròn làm bánh. Cô vẽ và bố cục bức tranh như thế nào? Cô vẽ có giống ô tô tải không?

**\* Hoạt động 4: Trẻ thực hiện.**

- Cô đi đến từng trẻ gợi ý, động viên trẻ.

**\* Hoạt động 5: Nhận xét sản phẩm.**

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn

- Cô nhận xét chung. Cô động viên trẻ cố gắng hơn.

**3. Kết thúc**

Trẻ cùng cô cất đồ dùng gọn gàng.

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ* ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 07 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Truyệa: Xe lu và xe ca***

**Lĩnh vực: *Phát triển ngôn ngữ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ hiểu nội dung truyện, tên truyện, tên các nhân vật trong truyện

- Trẻ nghe hiểu biết trả lời câu hỏi của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, rèn trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý, tôn trọng, giúp đỡ bạn.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Màn hình máy tính

- Rối dẹt

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Hình ảnh nhân vật trong chuyện

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức.**

- Cô và trẻ vận động bài“ Em tập lái ô tô”

- Khi bố mẹ chở các con đi học, đi chơi các con thấy trên đường có những loại PTGT nào? Cô mở hình ảnh xe lu và xe ca cho trẻ xem.

- Các con biết đây là xe gì không? Còn đây là xe gì?

- Xe lu dùng để làm gì? Có tiếng khóc ở đâu đấy các con? Vì sao xe ca khóc đấy?

=> Cô giới thiệu truyện.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1**: **Cô kể bé nghe.**

- Cô kể lần 1kết hợp cử chỉ, ánh mắt.

- Cô tóm nội dung chuyện: Có một chiếc xe lu và một chiếc xe ca. Xe lu có dáng vẻ thô kệch, xe ca có bề ngoài gọn gàng phóng nhanh vun vút.Thấyvậy xe ca chế nhạo xe lu và đã phóng lên trước bỏ lại xe lu ở đằng sau.Nhưng tới một quãng đường bị hỏng xe ca không thể đi qua được phải nhờ tới xe lu.từ đó xe ca đã hiểu ra vàkhông chế nhạo xe lu nữa

- Cô kể lần 2 kết hợp với máy tính.

**Hoạt động 2**: **Đàm thoại**

**-** Cô kể câu chuyện gì ?

- Trong câu chuyện cô vừa kể có những loại xe gì? Xe lu có dáng vẻ như thế nào?

- Xe lu lăn từng bước làm sao nhỉ các con? Xe ca có dáng vẻ ra sao?

- Vì sao xe ca đi nhanh hơn xe lu?

- Thấy xe lu như vậy xe ca chế nhạo xe lu như thế nào?

- Nhưng tới đoạn đường khác xe ca không qua được vì sao?

- Xe lu đã làm gì cho đoạn đường bằng phẳng?

- Qua câu chuyện các con thích xe nào? Vì sao?

=> Cô giáo dục trẻ.

\* Thực hành trải nghiệm

- Cô cho trẻ sử dụng hình ảnh nhân vật trong truyện cùng cô kể chuyện, trẻ nói lời đối thoại của các nhân vật trong truyện 1 lần

**Hoạt động 3: Củng cố.** Cô cho trẻ xem trên máy tính.

**3. Kết thúc.**

Cô động viên, nhắc nhở trẻ và gợi mở hoạt động sau

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ* ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

 ***Thứ 6 ngày 8 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Bài hát: Đường em đi***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu.**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nhớ tên bài hát , tên tác giả, thuộc bài hát, hát đúng lời ca giai điệu bài hát, trẻ hát rõ ràng lời bài hát

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng ca hát

**3. Thái độ**

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động

**II. Chuẩn bị.**

**1. Đồ dùng của cô**

 **-** Cô thuộc, hát đúng nhạc 2 bài hát, nhạc bài hát trên máy tính

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Ghế cho trẻ ngồi

- Trang phục gọn gàng.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức**

Cho trẻ chơi trò chơi: Chi chi chành chành

Cô giới thiệu bài hát

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ hát**

Cô hát cho trẻ nghe 1 lần,

Giảng nội dung của bài hát

Cô hát lần 2 kết hợp nhạc bài hát

\* Cô dạy trẻ hát

- Cả lớp hát cùng cô 4 lần

- Tổ hát, nhóm => Cho trẻ hát nối tiếp. Cá nhân hát( cô sửa sai cho trẻ)

\* Cô giới thiệu vận động theo tiết tấu chậm

- Cả lớp hát cho cô vận động. Lớp hát và vận động cùng cô 2 lần

\* Đàm thoại:

- Cô vừa dạy các con bài hát gì? Ai sáng tác?

- Bài hát được vận động theo tiết tấu gì?

=> Cô giáo dục trẻ

**Hoạt động 2:** **Hát nghe**

- Cô giới thiệu bài hát: Qua ngã tư đường phố. Cô hát cho trẻ nghe 2 lần, lần 2 có múa minh họa

- Cô hỏi tên bài hát nghe**.**

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi: Hãy gõ đúng tiết tấu

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

**3. Kết thúc tiết học**

- Cô động viên khen trẻ.

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ* ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |
| --- |
| **Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |

**NHÁNH 2: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT**

**Thời gian 1 tuần: Từ ngày 11/03 đến ngày 15/03/2024**

**Người thực hiện: Tăng Thị Hương Giang**

***Thứ 2 ngày 11 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn***

**Lĩnh vực: *Phát triển thể chất***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

*-* Trẻ đi được trên đường kẻ thẳng trên sân

- Trẻ biết giữ cơ thể thăng bằng khi đi, không chạm vạch

**2. Kỹ năng**:

- Rèn sự khéo léo khi vận động: bàn chân luôn bước trên đường kẻ và giữ được thăng bằng

**3.** **Thái độ** :

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.

 **II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Nhạc có các bài hát Em đi qua ngã tư đường phố, đi tàu lửa

- Sân sạch sẽ, có vạch kẻ sẵn, túi cát

**2. Đồ dùng củatrẻ**

- Trang phục gọn gàng.

**III. Tiến hành**:

 **1. Ổn định tổ chức.**

          - Cô trò chuyện cùng trẻ hát bài : Em đi qua ngã tư đường phố.

 - Bài hát nói về cái gì? Khi đi qua đường phố chung mình phải làm gì?

- Cô cháu mình cùng lên tàu nào.(Cô bật nhạc bài đi tàu lưả )

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Cùng bé khởi động**

Cho trẻ đi thành vòng tròn đi mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi chạy chậm, chạy nhanh về 3 hàng.

 **Hoạt động 2: Trọng động**

**\* Bài tập phát triển chung**

 Cô bật nhạc bài : Em đi qua ngã tư đường phố, trẻ tập 2 lần 4 nhịp.

**-** Tay: Vỗ 2 tay vào nhau

- Lưng, bụng : Quay người 2 bên

- Chân: lần lượt co từng chân lên cao

- Bật:Bật tiến về trước

- Động tác nhấn mạnh: Chân

Sau đó chuyển hai hàng dọc quay mặt vào nhau.

**\* Vận động cơ bản**

Cô giới thiệu vận động: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn

***-***Đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau

- Cho trẻ trải nghiệm với vạch kẻ .sau đó cô giới thiệu vận động,cô tập mẫu 2 lần

+ Lần 1 cho trẻ quan sát

+ Lần 2 phân tích: Tư thế chuẩn bị ,cô bước vào vạch xuất phát hai tay chông hông, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu, cô thực hiện đi trên vạch kẻ thẳng. Khi đi bàn chân luôn bước đúng trên đường kẻ và giữ được thăng bằng đi hết đường cô đứng cuối hàng..

+ Lần 3 Cô mời trẻ khá lên tập

\* Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện lần l­ượt. Cô tổ chức thi đua giữa 2 tổ

- Cô theo dõi sửa sai động viên khích lệ trẻ

\* Trò chơi vận động**:**Đi trên đường kẻ thẳng đầu đội túi cát.

- Cô nêu tên trò chơi, hướng dẫn luật chơi, cách chơi

- Cho trẻ chơi 3-4 lần.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi theo vòng tròn đi nhẹ nhàng.

**3. Kết thúc:** Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 12 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học:** ***Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo***

**Lĩnh vực: *Phát triển nhận thức***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết cách đo một đối tượng bằng một đơn vị đo, hiểu được mối quan hệ giữa đối tượng đo và nêu kết quả đo.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy khả năng so sánh

- Rèn kỹ năng đo.

**3. Thái độ**

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 băng giấy xanh: 3x21 cm, băng giấy vàng 3x18 cm, băng giấy đỏ 3x15 cm

- Các số từ 1 – 5.

- 1 que tính có chiều dài  3 cm.

- Cô băng giấy và que tính dài gấp 3 lần của trẻ.

- Mô hình một số đoàn tàu cho trẻ chơi trò chơi.

- Nhạc bài hát:“ Đoàn tàu nhỏ xíu”.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức.**

Chơi trò chơi:Bé nào đoán giỏi

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Ôn so sánh chiều dài.**

- Các con rất giỏi nên cô sẽ tặng cho chúng mình 1món quà, các con nhìn xem đó là gì nào?

- Các con có nhận xét gì về các băng giấy này?

- Băng giấy nào dài nhất?

- Băng giấy nào ngắn nhất?

- Vì sao con biết?

- Các con có biết nó dài hơn là bao nhiêu không?

Để biết các băng giấy này dài hơn nhau là bao nhiêu thì hôm nay cô sẽ dạy chúng mình đo các băng giấy này để biết kết quả nhé.

**Hoạt động 2*:* Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo**

- Xếp các băng giấy lên bảng, sau đó cô dạy trẻ cách đo từng băng giấy

- Đo băng giấy xanh:

+ Các con thử đoán xem băng giấy xanh này dài bằng mấy lần que tính?

+ Cô dạy trẻ cách đo: Để đo được độ dài của băng giấy này, cô đặt thước đo sao cho đầu bên trái của cây thước trùng vào mép trái của băng giấy, dùng bút chì đánh dấu vào đầu bên phải của cây thước ngay trên băng giấy, tiếp tục đặt cây thước đến điểm vừa đánh dấu ta có đơn vị đo thứ hai…cứ đo như thế cho đến hết.

+ Cho trẻ đếm nói kết quả xem băng giấy đỏ có chiều dài bằng bao nhiêu que tính? Gắn số.

- Đo chiều dài của băng giấy vàng, cho trẻ đếm và nói kết quả băng giấy đỏ dài bằng mấy que tính? Gắn thẻ số.

- Đo chiều dài của băng giấy đỏ, cho trẻ đếm và nói kết quả băng giấy đỏ dài bằng mấy que tính? Gắn thẻ số.

- Băng giấy nào xếp bằng nhiều que tính nhất? Bằng mấy que tính?

- Băng giấy vàng dài bằng mấy que tính?

- Băng giấy xanh dài hơn băng giấy vàng là mấy que tính?

- Băng giấy đỏ dài bắng mấy que tính?

- Băng giấy xanh dài hơn băng giấy đỏ mấy que tính?

**Hoạt động 3*:* Trò chơi luyện tập**

**\* TC 1: Ai nhanh nhất**

- Cách chơi: Cô sẽ nói tên băng giấy và trẻ sẽ giơ và nói độ dài của băng giấy đó dài bằng mấy que tính

- Luật chơi: trẻ phải chọn và giơ đúng theo yêu cầu của cô.

- Cho trẻ chơi: Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần.

- Cô nhận xét

**\* TC 2: Ai đo giỏi**

- Cách chơi: Cho trẻ đo đoàn tàu bằng bao nhiêu viên gạch.

- Luật chơi: Phải nói được chính xác kết quả đo.

- Cho trẻ chơi : chia ra 3 tổ và cho mỗi tổ đo 1đoàn tàu.

- Cô nhận xét

**3. Kết thúc.**

Cô cho trẻ hát, cất đồ dùng và chuyển hoạt động.

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 13 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Bài hát: Đoàn tàu nhỏ xíu***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ thuộc bài hát, hát vận động minh hoạ theo nhạc bài hát vui tươi.

- Trẻ thích nghe cô hát và biết chơi trò chơi

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động minh hoạ, tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động tập thể.

- Trẻ thích vận động vui tươi hồn nhiên, thích được chơi trò chơi, nghe cô hát

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Máy vi tính có nhạc bài hát: Đoàn tàu nhỏ xíu, Mời anh lên tàu lửa.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Mũ tàu hoả đủ cho trẻ.

- Ghế ngồi đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức.**

Chơi trò chơi:Bé nào đoán giỏi

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc và đoán tên bài hát.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1:** **Ôn ca hát:**

- Cô cho trẻ nghe nhạc và hát 2 lần.

- Nhóm nam, nữ hát.

**Hoạt động 2:**  **Dạy vận động**

- Cô cho trẻ chọn vận động

- Cô giới thiệu vận động: VĐ minh họa

- Cô vận động cho trẻ xem 1 lần

- Cả lớp hát vận động cùng cô 2 lần.

- Từng tổ vận động.

- Nhóm nam, nữ nghe nhạc hát vận động

- Cá nhân vận động (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

\* Đàm thoại:

- Các con vừa vận động bài hát gì? Vận động gì? Ai sáng tác?

\* Cô giáo dục trẻ

**Hoạt động 3: Trò chơi**

Trò chơi: Đổi chỗ cho bạn.

- Cônêu tên trò chơ, hướng dẫn cách chơi, luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô hỏi tên trò chơi

**Hoạt động 4: Hát nghe**

- Cô hát cho trẻ nghe bài: Mời anh lên tàu hỏa.

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.

- Cô hát 2 lần, lần 2 có VĐ minh họa. Cô hỏi tên bài hát nghe

**3. Kết thúc.**

- Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 14 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Đoàn tàu lăn bánh***

**Lĩnh vực: *Phát triển ngôn ngữ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

-Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ

- Trẻ nghe hiểu biết trả lời câu hỏi của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ đọc rõ ràng, mạch lạc, rèn trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc

**3. Thái độ**

- Trẻ thích đọc thơ .

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Màn hình máy tính. Sa bàn, rối det

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Hình ảnh nhân vật trong bài thơ.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức.**

- Trò chơi: Bé nào đoán giỏi. Cô cho trẻ nghe tiếng còi tàu, trẻ đoán âm thanh của xe gì?

- Cô giới thiệu bài.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ đọc thơ**

\* Cô đọc diễn cảm 2 lần

- Lần 1: Cô đọc kết hợp cử chỉ, nét mặt

Giảng nội dung bài thơ

- Lần 2: Cô đọc kết hợp tranh thơ có hình ảnh

\* Cô dạy trẻ học thuộc thơ

- Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 4 lần.

- Tổ: mỗi tổ đọc 1 lần

- Nhóm: 3-4 nhóm lên đọc.

- Cá nhân: 2-3 trẻ lên đọc

(Trong quá trình trẻ đọc cô chú ý sửa ngọng, ngắt nghỉ)

\*Chơi chuyển:tàu chuyển bánh

**Hoạt động 2: Bé trả lời giỏi**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Ai sáng tác?

- Khi đoàn tàu chuyển bánh phát ra âm thanh như thế nào?

Cô khái quát.

**Hoạt động 3: Củng cố**

- Cô cho trẻ xem video về bài thơ

\* Thực hành trải nghiệm. Cô cùng trẻ đọc kết hợp vân động làm đoàn tàu chuyển bánh 2 lần

**3. Kết thúc.**

Cô động viên, nhắc nhở trẻ và gợi mở hoạt động sau

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 15 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Vẽ tàu hỏa***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết vẽ đoàn tàu hỏa.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng phối hợp các nét vẽ như: Thẳng, xiên, cong tròn,…

- Luyện cách bố cục tranh cân đối, đẹp, tô màu đều, mịn.

**3. Thái độ**

- Trẻ biết được nơi hoạt động của các phương tiện giao thông  và có ý thức khi tham gia giao thông.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

Tranh mẫu

- Bài hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”,

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Giấy A4, bút màu

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức**

- Cho trẻ hát bài: “Đoàn tàu nhỏ xíu”

- Các con vừa hát bài hát phương tiện giao thông nào?

- Tàu hỏa là phương tiện giao thông đường gì?

Cô giới thiệu bài

**2. Nội dung**

**\* Hoạt động 1: Quan sát tranh mẫu “Vẽ tàu hỏa”**

Cô cho trẻ xem 1 số tranh vẽ tàu hỏa và đàm thoại.

+ Tranh 1: vẽ tàu hỏa chạy đường trên đường day thẳng.

- Bức tranh vẽ gì? màu sắc bức tranh như thế nào?

- Tàu hỏa có đặc điểm gì?( số toa, cửa lên xuống, bánh tàu, đường day...)

+ Tranh 2: vẽ tàu hỏa chạy trên đường day cong

- Con có nhận xét gì về bức tranh?

- Bức tranh này có điểm gì khác so với bức tranh các con vừa quan sát?

+ Tương tự cô cho trẻ quan sát 2- 3 tranh vẽ tàu hỏa khác.

**\* Hoạt động 2: Trẻ nêu ý tưởng**

- Hỏi ý định của trẻ xem trẻ định vẽ tàu hỏa như thế nào?

**\* Hoạt động 3**: **Trẻ thực hiện**:

- Cô chia nhóm cho trẻ thực hiện.

- Nhắc nhở trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút.

- Cô bao quát trẻ gợi ý giúp đỡ những trẻ còn yếu về kỹ năng tạo hình để trẻ thực hiện tốt sản phẩm của mình.

Khuyến khích trẻ vẽ sáng tạo

**\* Hoạt động 4: Nhận xét và trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ nhận xét bài vẽ của bạn?

- Cô nhận xét chung.

Tuyên dương trẻ vẽ đẹp, động viên trẻ vẽ kém cố gắng hơn.

**3. Kết thúc.**

- Cho trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố”

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

|  |
| --- |
| **Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**NHÁNH 3: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY- HÀNG KHÔNG**

**Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 18/03 đến ngày 22/03/2024**

**Người thực hiện: Phạm Thị Hoài**

***Thứ 2 ngày 18 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Đi bước dồn trước trên ghế thể dục***

**Lĩnh vực: *Phát triển thể chất***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết đi bước dồn trước trên ghế thể dục, biết chơi thành thạo trò chơi.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kĩ năng đi bước trên ghế thể dục khéo léo, chính xác cho trẻ

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ có ý thức tổ chức trong giờ học.

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào hoạt động

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô**

- Xắc xô, sân bãi rộng, đủ cho trẻ vận động, ghế thể dục, rổ đựng bóng.

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Quần áo gọn gàng sạch sẽ.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định tổ chức.**

    - Cô cùng trẻ chơi trò chơi: Nu na nu nống.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Cùng bé khởi động**

 Cho trẻ làm đoàn tàu đi theo cô thành vòng tròn, đi theo các kiểu: Tàu đi thường- tàu lên dốc (đi bằng gót chân)- tàu đi thường- tàu xuống dốc (đi bằng mũi bàn chân)- tàu đi thường- tàu chạy nhanh- tàu chạy chậm- tàu đi thường- tàu về ga.

- Hai hàng dọc tập hợp.

- Chuyển thành hai hàng ngang tập bài tập phát trển chung

 **Hoạt động 2: Trọng động**

**Tập bài tập phát triển chung**

+ Động tác tay – Vai: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống ( Thực hiện 2 lần x 8 nhịp)

+ Động tác bụng, lườn: quay người sang 2 bên  ( 2 lần x 8 nhịp).

+ Động tác chân: Ngồi xổm, đứng lên.( 2 lần x 8 nhịp).

+ Động tác bật: Bật lên trước, ra sau ( 2 lần x 8 nhịp).

**\* Vận động cơ bản “Đi bước dồn trên ghế thể dục”**

- Cô làm mẫu

+ Lần 1: Không giải thích.

+ Lần 2: Phân tích động tác:

Tư thế chuẩn bị:Bước lên ghế, người đứng thẳng, 2 chân khép,tay chống hông, đầu không cúi,mắt nhìn vào ghế. Khi có hiệu lệnh“ Bước” thì bước chân phải lên trước 1 bước, bước dồn chân trái lên sát với chân phải sao cho mũi bàn chân trái sát gót bàn chân phải, tiếp tục bước chân phải lên trước, bước tiếp chân trái sát bàn chân phải, cứ như thế cho đến hết ghế. Sau đó bước chân nhẹ nhàng xuống ghế và đi về cuối hàng đứng.

-Trẻ thực hiện

- Cô gọi 1- 2 trẻ khá lên thực hiện (Cả lớp nhận xét).

- Lần lượt cho hai trẻ ở hai hàng lên tập.

- Cô cho 2 đội thi đua(Cô chú ý sửa sai).

- Cô hỏi lại trẻ tên vận động.

**\* Trò chơi vận động:“ Ném bóng vào rổ”**

**-**Cách chơi:Chia lớp thành 2 đội, cô có chuẩn bị rất nhiều bóng cho 2 đội. Nhiệu vụ của 2 đội là lần lượt từng thành viên mỗi đội lên lấy bóng và ném vào rổ của đội mình.mỗi một lượt chỉ được 1 thành viên và chỉ được ném 1 quả bóng.

- Luật chơi: Đội nào ném được đúng và nhiều bóng nhất sẽ là đội chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô nhận xét kết quả chơi.

**3. Họat động 3: Hồi tĩnh**

- Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân trường 1- 2 vòng quanh sân

**3. Kết thúc**: Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 19 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Bé tìm hiểu về PTGT đường thủy, hàng không***

**Lĩnh vực: *Phát triển nhận thức***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên một số phương tiện giao thông đường hàng không (máy bay, trực  thăng, khinh khí cầu…), phương tiện giao thông đường thủy (thuyền buồm, tàu thủy, ca nô…)

- Trẻ biết một số đặc điểm chính của phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không.

- Trẻ biết cách chơi trò chơi đúng luật.

**2. Kỹ năng**

- Phát triển cho trẻ khả năng ghi nhớ, so sánh.

- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc.

**3. Thái độ**

- Trẻ biết chấp hành tốt luật lệ giao thông, khi ngồi trên máy bay, trên thuyền không đùa nghịch.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô**

 Hình ảnh, video các phương tiện giao thông đường thủy, đường hàng không

- Âm thanh máy bay.

- Mô hình cửa hàng bán đồ chơi phương tiện giao thông.

- Nhạc bài hát“ Đi xe đạp”

- Que chỉ

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Ghế đủ cho trẻ ngồi.

**III. Tiến hành**:

 **1. Ổn định tổ chức.**

  Hôm nay cô con mình sẽ cùng đi chợ nhé, chúng mình sẽ dùng phương tiện gì để đi nhỉ?

- Cô con mình sẽ cùng đi xe đạp đi chợ nào.( Cô và trẻ hát “Đi xe đạp”)

- Cửa hàng có rất nhiều đồ chơi, không biết là những đồ chơi gì nhỉ?

- Thế các con có biết máy bay( thuyền, tàu…) là phương tiện giao thông đường gì không?

- Vậy hôm nay cô con mình sẽ cùng tìm hiểu một số phương tiện giao thông đường thủy và đường hàng không nhé.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu phương tiện giao thông đường hàng không**

***\* Máy bay***

- Cô cho trẻ nghe một đoạn âm thanh

- Khi nghe âm thanh này các con liên tưởng đến cái gì?

- Để xem có đúng là máy bay không các con cùng nhìn lên đây nhé

- Cô có hình ảnh gì đây?

- Máy bay có đặc điểm gì? (đầu máy bay, thân máy bay, cánh máy bay, đuôi máy bay)

- Máy bay dùng để làm gì? Người lái máy bay thì gọi là gì nhỉ?

- Các con có biết máy bay bay được nhờ gì không?

- Máy bay là phương tiện giao thông đường gì?

=> Máy bay là phương tiện giao thông đường hàng không. Máy bay có phần đầu, phần thân, 2 cánh và phần đuôi, phía dưới thân máy bay còn có các bánh xe để giúp máy bay cất cánh và hạ cánh trên đường băng ở sân bay đấy. Máy bay là phương tiện giao thông chở người và hàng hóa nhanh nhất từ nơi này đến nơi khác bằng cách bay trên bầu trời và máy bay bay được nhờ động cơ các con ạ.

***\* Khinh khí cầu***

- Cô đọc câu đố

***Trông xa ngỡ quả bóng to***

***Lỡ tay ai thả lửng lơ giữa trời***

***Đưa người đi khắp muôn nơi***

***Ngắm nhìn cảnh đẹp nước non tuyệt vời***

***Đố các con là gì?***

- Cô cho trẻ xem hình ảnh khinh khí cầu

- Khinh khí cầu có đặc điểm gì? (có quả bóng khổng lồ và một chiếc giỏ)

- Khinh khí cầu dùng để làm gì? Vì sao khinh khí cầu bay được?

- Khinh khí cầu là phương tiện giao thông đường gì?

=> Khinh khí cầu có cấu tạo là một quả bóng to khổng lồ phía trên, dưới là một chiếc giỏ to để chở người. Nhờ có lửa đốt dưới đáy quả cầu, lửa nóng tạo ra lực đẩy khinh khí cầu bay lên cao. Khinh khí cầu cũng là phương tiện giao thông đường hàng không đấy các con ạ.

- Ngoài máy bay, khinh khí cầu ra các con còn biết những phương tiện giao thông đường hàng không nào nữa?

(Cô cho trẻ xem hình ảnh: trực thăng, tên lửa, tàu thám hiểm vũ trụ)

**Hoạt động 2: *Phương tiện giao thông đường thủy (thuyền buồm)***

- Cả lớp cùng chú ý lên đây xem cô có gì nhé (Cô cho trẻ xem video thuyền buồm)

- Các con vừa được xem gì? Các con có nhận xét gì về thuyền buồm nhỉ?

- Cánh buồm như thế nào? Làm sao thuyền buồm có thể đi được?

- Thuyền buồm dùng để làm gì?

- Thuyền buồm là phương tiện giao thông đường gì?

=> Thuyền buồm gồm có đáy thuyền, thân thuyền và cánh buồm. Cánh buồm của thuyền rất to, thuyền buồm di chuyển được là nhờ có gió thổi vào cánh buồm đấy. Thuyền buồm dùng để chở người và hàng hóa trên biển và là phương tiện giao thông đường thủy.

- Ngoài thuyền buồm ra các con còn biết phương tiện giao thông đường thủy nào nữa? (cô cho trẻ xem thêm: tàu thủy, ca nô, thuyền thúng, bè,…)

***\* So sánh máy bay và thuyền buồm***

- Giống nhau: đều dùng để chở người và hàng hóa

- Khác nhau:

+ Máy bay bay trên trời, chở được nhiều người và hàng hóa, đi nhanh, bay được nhờ động cơ.

+ Thuyền buồm đi ở dưới nước, chở được ít người và hàng hóa, đi chậm, di chuyển được nhờ gió thổi vào cánh buồm.

- Khi ngồi trên máy bay, tàu thủy hay khinh khí cầu các con phải như thế nào?

- Các con nhớ là không được chạy nhảy, đùa nghịch rất dễ xảy ra tai nạn nhé.

**Hoạt động3: Luyện tập củng cố**

***\* Trò chơi 1: Thi xem đội nào giỏi.***

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, mỗi đội có 1 chiếc bảng và một rổ lô tô có đủ hình các loại phương tiện giao thông. Nhiệm vụ của hai đội là tìm những hình phương tiện giao thông đường thủy và đường hàng không gắn lên bảng. Đội nào tìm được đúng và nhiều hơn trong thời gian là một bản nhạc thì đội đó giành chiến thắng.

- Luật chơi: Những lô tô được gắn sau khi hết nhạc không được tính điểm.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 – 2 lần.

- Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát trẻ, nhận xét sau mỗi lần chơi.

***\* Trò chơi 2: Bé khéo léo.***

- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, chọn một tranh phương tiện giao thông (đường thủy, hàng không) mà trẻ thích và tô màu.

- Cô nhắc trẻ cầm bút bằng tay phải, ngồi thẳng lưng, trong khi trẻ tô cô bật nhạc nhẹ nhàng.

- Sau khi hết thời gian cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

**3. Kết thúc**: Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 20 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Xé dán thuyền trên biển***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**Trẻ biết sử dụng một số kỹ xé, dán… để tạo nên một số loại thuyền trên biển.

**2. Kỹ năng:** Biết bố cục hài hòa hợp lý, rèn kỹ năng phết hồ và dán cho trẻ.

**3. Thái độ:** Biết bảo vệ nguồn nước, biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô**

- Mô hình chiếc thuyền đi trên sông, một số tranh gợi ý của cô.

**2. Đồ dùng của**

- Giấy màu, hồ dán, vở tạo hình, bút màu  đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành**:

 **1. Ổn định tổ chức.**

- Cô cất cho cả lớp hát bài “Em đi chơi thuyền” và hỏi trẻ:

+ Em bé đi đâu? Em bé chơi thuyền ở đâu? Thuyền thuộc loại PTGT đường gì?

**2. Nội dung**

\* **Hoạt động 1:** **Quan sát vật mẫu.**

- Quan sát tranh mẫu, nhận xét và nêu lên ý định của trẻ.

- Cô cho trẻ quan sát mô hình sông nước có chiếc thuyền trên sông và trò chuyện cùng trẻ:

+ Cô có mô hình gì đây? Thuyền đi ở đâu? Chiếc thuyền này có đặc điểm gì?

+ Con người dùng thuyền để làm gì? Nó là PTGT đường gì? Nó được làm bằng chất liệu gì?.

+  Ngoài chiếc thuyền này ra còn có những  PTGT đường thủy nào nữa?

- Cô đưa tranh xé dán mẫu của cô cho trẻ quan sát và nêu nhận xét:

+ Cô xé dán tranh gì? Cô xé dán những hình ảnh gì? Màu sắc thế nào?

+ Bố cục của bức tranh thế nào?

+ Cô xé thuyền như thế nào?.

+ Thế con muốn xé dán được những bức tranh đẹp như của cô không?

+ Con sẽ xé dán kiểu thuyền gì? Con sẽ thực hiện xé dán như thế nào?

- Cô cho trẻ đọc bài thơ “Cô dạy con” kết hợp phát đồ dùng cho trẻ.

**\* Hoạt động 3: Trẻ thực hiện.**

- Cô phát giấy màu, Giấy A4, hồ dán đến từng trẻ.

- Trong quá trình trẻ xé dán cô đến bên từng trẻ và gợi hỏi:

- Đối với những trẻ yếu cô đến gợi hỏi, hướng dẫn và giúp đỡ trẻ tạo ra sản phẩm đẹp.

**\* Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm.**

- Cho trẻ nhận xét bài cảu bạn

- Cô nhận xét chung: Tuyên dương những trẻ làm được nhiều sản phẩm đẹp, sáng tạo, động viên những trẻ yếu hôm sau cố gắng hơn…

**3. Kết thúc:**Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình vào góc nghệ thuật và chơi trò chơi “Đua thuyền” và cùng nhau chèo thuyền và đi ra sân.

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 21 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: *Thuyền giấy***

**Lĩnh vực: *Phát triển ngôn ngữ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ thuộc thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả. Trẻ hiểu nội dung bài thơ.

- Trẻ nghe hiểu biết trả lời câu hỏi của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ đọc rõ ràng, mạch lạc, rèn trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc

**3. Thái độ**

- Trẻ thích đọc thơ .

- Trẻ có ý thức tham gia giao thông theo đúng quy định.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Màn hình máy tính

- Sa bàn, rối dẹt

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Hình ảnh nhân vật trong bài thơ.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ vận động bài “Em đi chơi thuyền”

- Trò chuyện về nội dung bài hát

=> Cô giới thiệu bài thơ.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ học thuộc thơ**

\* Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp cử chỉ, nét mặt

- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cô giáo dạy các con một số phương tiện giao thông, nơi hoạt động và một số quy định khi tham gia giao thông.

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh hình ảnh.

\* Dạy trẻ đọc thơ: Cả lớp đọc theo cô 3-4 lần

- Mỗi tổ đọc 1 lần. Nhóm đọc nối tiếp

- Cá nhân lên đọc(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cô cho trẻ đọc theo điệu vè

- Cô đọc mẫu 1 lần

- Cả lớp đọc 1 lần, 2 nhóm đọc

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về nội dung bài thơ**

- Các con vừa đọc bài thơ gì ? của ai sáng tác?

- Cô dạy các con những gì? Bài thơ nhắc đến PTGT gì ?

- Các PTGT đi ở đâu? Bạn nhỏ đã làm gì khi cô dạy ?

- Đến ngã tư đường phố các con phải làm gì?

=>Giáo dục trẻ: Các con phải tuân thủ theo đúng luật lệ giao thông, nghe lời cô giáo, khi đi trên đường đi bên phải, khi ngồi trên xe không thò đầu ra ngoài, đi đến ngã tư đường phố phải chấp hành tín hiệu đèn giao thông.

**Hoạt động 3**: **Củng cố**

***Trò chơi: Làm theo tín hiệu***

- Cách chơi:

+ Cô nói “Ôtô xuất phát” trẻ làm động tác lái xe ô tô, miệng kêu “Bim bim” và chạy chậm.Cô giơ tín hiệu đèn đỏ, trẻ dừng lại.Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục chạy.

+ Cô nói tiếp “Máy bay cất cánh” trẻ dang hai tay sang hai bên, nghiêng người làm máy bay bay, miệng kêu ù ù và chạy nhanh. Cô giơ đèn xanh trẻ tiếp tục bay, cô chuyển đèn vàng trẻ đi từ từ và chậm lại. Cô nói “ Máy bay hạ cánh” đồng thời đưa tín hiệu đèn đỏ trẻ phải dừng lại

+ Cô nói tiếp “Thuyền ra khơi” , trẻ ngồi nhanh xuống, hai tay làm động tác chèo thuyền. Cô nói “Thuyền về bến” đồng thời giơ tín hiệu đèn đỏ. Trẻ dừng lại và đứng dậy. Cô chuyển tín hiệu đèn xanh trẻ tiếp tục đi và chèo thuyền.

+ Cô thay đổi liên tục tín hiệu đèn, trẻ phải chú ý quan sát để thực hiện cho đúng.

- Tổ chức cho trẻ chơi

**3. Kết thúc***.* Nhận xét buổi học, trẻ hát bài “Đường em đi”

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 22 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt động học: Dạy hát. *Em đi chơi thuyền***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hát và vận động theo tiết tấu chậm theo nhạc bài hát vui tươi.

- Trẻ thích nghe cô hát và biết chơi trò chơi

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động, tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động tập thể.

- Trẻ thích vận động vui tươi hồn nhiên, thích được chơi trò chơi, nghe cô hát

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Máy vi tính có nhạc bài hát: Em đi chơi thuyền, Mời anh lên tàu hỏa.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Mũ tàu hỏa đủ cho trẻ.

- Ghế ngồi đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức**

- Chơi trò chơi:Bé nào đoán giỏi

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc và đoán tên bài hát.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ hát**

Cô hát cho trẻ nghe 1 lần,

Giảng nội dung của bài hát

Cô hát lần 2 kết hợp nhạc bài hát

\* Cô dạy trẻ hát

- Cả lớp hát cùng cô 4 lần

- Tổ hát, nhóm => Cho trẻ hát nối tiếp. Cá nhân hát( cô sửa sai cho trẻ)

\* Cô giới thiệu vận động theo tiết tấu chậm

- Cả lớp hát cho cô vận động. Lớp hát và vận động cùng cô 2 lần

\* Đàm thoại:

- Cô vừa dạy các con bài hát gì? Ai sáng tác?

- Bài hát được vận động theo tiết tấu gì?

=> Cô giáo dục trẻ

**Hoạt động 2**: **Trò chơi**

- Cô cho trẻ chơi t/c: Ai nhanh nhất.

- Cô hướng dẫn luật chơi, cách chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô hỏi tên trò chơi

**Hoạt động 3**: **Hát nghe**

- Cô hát cho trẻ nghe bài “Anh phi công ơi”. Cô hát 2 lần, lần 2 có VĐ minh họa. Cô hỏi tên bài hát nghe

**3. Kết thúc.**

Cô nhận xét động viên

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

**Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**NHÁNH 4: AN TOÀN- MỘT SỐ LUẬT LỆ GIAO THÔNG**

**Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 25/03 đến ngày 29/03/2024**

**Người thực hiện: Tăng Thị Hương Giang**

***Thứ 2 ngày 25 tháng 03 năm 20243***

**Hoạt đông học: *Trèo lên xuống 5 gióng thang***

**Lĩnh vực: *Phát triển thể chất***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ  nắm được cách trèo lên xuống 5 gióng thang, phối hợp chân nọ tay kia

- Biết tập bài tập phát triển chung

- Trẻ biết tên vân động, tên trò chơi vận động..

**2. Kỹ năng**:

- Trẻ biết cách trèo lên xuống 5 gióng thang đúng kỹ thuật

- Rèn luyện và phát triển các cơ cho trẻ, trẻ tự tin khi thực hiện bài tập.

**3.** **Thái độ** :

- Giáo dục trẻ biết ăn uống đầy đủ chất và chăm chỉ tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh, trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động,.

- Biết phối hợp cùng các bạn khi tham gia trò chơi.

 **II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Máy tính, loa, Sắc xô.

- Trang phục gọn gàng.

**2. Đồ dùng của trẻ**

- Thang leo

- Trang phục gọn gàng.

**III. Tiến hành**: **1. 1. Ổn định tổ chức.**

 - Cô trò chuyện cùng trẻ hát bài : Em đi chơi thuyền

 - Bài hát nói về cái gì?

 **2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Cùng bé khởi động**

Cho trẻ đi thành vòng tròn đi mũi bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi chạy chậm, chạy nhanh về 3 hàng.

 **Hoạt động 2: Trọng động**

\*Bài tập phát triển chung

 Cô bật nhạc bài : Em đi chơi thuyền, trẻ tập 2 lần 4 nhịp.

**-** Tay: Vỗ 2 tay vào nhau

- Lưng, Bụng : Quay người 2 bên

- Chân: Lần lượt co từng chân lên cao

- Bật: Bật tiến về trước

- Động tác nhấn mạnh: Chân

Sau đó chuyển hai hàng dọc.

\*Vận động cơ bản

Cô giới thiệu vận động: Trèo lên xuống 5 gióng thang

- Cho trẻ trải nghiệm với thang .

- Cô giới thiệu vận động.

- Cô tập mẫu 2 lần

+ Lần 1 cho trẻ quan sát

+ Lần 2: Tư thế chuẩn bị: Đứng trước thang, khi có hiệu lệnh hai tay cô nắm vào gióng thang thứ 3, đặt chân phải lên gióng thang đầu tiên và trèo liên tục chân trái lên gióng thang tiếp theo, cứ như vậy trèo phối hợp tay nọ chân kia cho đến gióng thang thứ 5. Sau đó trèo xuống chân phải bước xuống thì tay trái cũng dịch xuống, chân trái bước xuống thì dịch tay phải xuống, cứ như thế kết hợp tay nọ chân kia trèo xuống đến gióng thang cuối cùng rồi cô về cuối hàng.

+ Lần 3 Cô mời trẻ khá lên tập

\*Trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện lần l­ượt

- Cô tổ chức thi đua giữa 2 tổ. Cô theo dõi sửa sai động viên khích lệ trẻ

\*Trò chơi vận động: Truyền bóng qua đầu

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Cô phát cho mỗi đội 1 quả bóng. Bạn đầu hàng cầm bóng bằng 2 tay, khi nào có hiệu lệnh “ sẵn sàng” thì đưa bóng lên cao qua đầu người hơi ngả ra phía sau, bạn đứng sau chú ý đỡ bóng bằng 2 tay khéo léo không làm rơi bóng, cứ như vậy chuyền lần lượt cho đến bạn cuối cùng cầm bóng chạy lên đầu hàng.

- Luật chơi: Đội nào cầm đúng bóng chuyền bóng nhanh hơn, khéo hơn không làm rơi bóng thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Trẻ chơi cô quan nhận xét sau mỗi lần chơi

- Cô khuyến khích động viên trẻ

 **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**. Cho trẻ đi theo vòng tròn đi nhẹ nhàng.

**3. Kết thúc:** Cô nhận xét động viên trẻ

 ***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 3 ngày 26 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Bé đội mũ bảo hiểm***

**Lĩnh vực: *Phát triển nhận thức***

**I. Mục đích- yêu cầu.**

**1. Kiến thức.**

 - Trẻ biết được đặc điểm, tác dụng của mũ bảo hiểm, biết được khi đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.
**2. Kỹ năng.**

- Có kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách.
**3. Thái độ.**

- Rèn trẻ có tính tự lập, thói quen tự phục vụ.
**II. Chuẩn bị.
1. Đồ dùng của cô.**

- Mũ bảo hiểm của cô
**2. Đồ dung của trẻ.**

- Mỗi trẻ 1 mũ bảo hiểm, 3 cái bàn để mũ
- Video clip đi xe không đội mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm không cài quai, bài hát “ Lái ô tô”, “ Mũ bảo hiểm em yêu”, “nhạc trình diễn thời trang’
**III. Tiến hành**
**1. Ổn định tổ chức.**

Cô cùng trẻ chơi TC: chi chi chành chành

**2. Nôi dung.**

**Hoạt động 1**:Trò chuyện về luật lệ ATGT
- Cho trẻ đến tham dự hội thi “ Bé với ATGT”
\* Giới thiệu phần thi “Hiểu biết”
+ Khi ngồi trên tàu, xe ô tô chúng mình phải làm gì để đảm bảo ATGT?
+ Khi ngồi xe máy chúng mình phải làm gì để đảm bảo ATGT?
- Cho trẻ xem clip đi xe máy không đội mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm không cài quai, cô hỏi:
+ Những người đi xe máy đã thực hiện đúng luật lệ an toàn GT chưa? Vì sao?
+ Vì sao đội mũ bảo hiểm rồi mà vẫn còn nguy hiểm
+ Đội mũ bảo hiểm không cài quai khi đi xe máy thì điều gì sẽ xảy ra?
**Hoạt động 2**: Làm quen với mũ bảo hiểm
- Cô GT trò chơi, cách chơi: Khi nhạc bật lên người đứng đầu hàng chạy lên lấy mũ đảm bảo an toàn khi đi xe máy sau đó chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, còn mình về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo lại chạy lên lấy mũ rồi lại chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, cứ như vậy chúng mình thực hiện đến hết bản nhạc. Đội nào có nhiều người lấy được mũ đội đó sẽ chiến thắng.
- Cho trẻ cầm mũ về chỗ ngồi, cô hỏi trẻ:
+ Đây là mũ gì? Mũ để làm gì?
+ Mũ bảo hiểm có những gì?
+ Vì sao gọi là mũ bảo hiểm?
+ Chúng mình cần đội mũ bảo hiểm khi nào?
+ Ngồi trên ô tô, xích lô có cần đội mũ bảo hiểm không?
+ Nếu không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy thì điều gì sẽ xảy ra?
- Cô GT cho trẻ hiểu không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy là vi phạm luật lệ GT. Ngoài ra mũ bảo hiểm còn bảo vệ cái đầu khi bị ngã.
**Hoạt động 3:** Dạy trẻ đội mũ bảo hiểm
\* Phần thi kỹ năng
- Cô làm mẫu, phân tích mẫu: TTCB ta cầm ngửa mũ lên, phía trước của mũ quay vào phía trong lòng mình, 2 dây vắt sang 2 bên cạnh ngoài của mũ, 2 ngón trỏ và ngón cái giữ lấy 2 quai mũ. Khi có hiệu lệnh sắc xô chúng mình đội mũ lên đầu, 2 tay vuốt 2 dây quai chjo thẳng, 2 tay cầm chốt khoá ấn vào nhau cho đến khi có tiếng “tách” là chốt đã đóng chặt.Để biết quai mũ đã đảm bảo chưa, ta dùng ngón trỏ và ngón giữa luồn vào phía dây dưới cằm nếu ngón tay không cho vào được là quai mũ bị chặt quá, nếu 2 ngón tay cho vào mà dây vẫn còn rộng là quai mũ rộng quá. Lúc này chúng mình sẽ nhờ bố mẹ hoặc người lớn điều chỉnh lại quai mũ cho đảm bảo. Khi tháo mũ ra chúng mình cầm 2 tay vào 2 chốt khoá, tay trái bấm khoá, tay phải rút chốt ra.
- Cho lần lượt từng tổ lên đội mũ vào, tháo mũ ra ( cô sửa sai cho trẻ)
- Cho một vài trẻ lần lượt lên thực hiện( Cô sửa sai cho trẻ)
\* Đàm thoại:
+ Cô vừa dạy chúng mình thao tác gì với mũ bảo hiểm?
**Hoạt động 4**: Luyện tập
\* Phần thi“ Trình diễn thời trang mũ bảo hiểm”
Cô GT cách trình diễn: Trẻ cầm úp mũ bảo hiểm, phía trước mũ quay ra phía ngoài và đi theo tiếng nhạc. Khi cô gõ 2 tiếng sắc xô trẻ quay mũ bảo hiểm 1 vòng rồi đội mũ lên đầu, khi cô lắc 1 hồi sắc xô trẻ quay 1 vòng tại chỗ rồi lần lượt đi ra ngoài
- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

**3. Kết thúc**

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 4 ngày 27 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Nặn đèn tín hiệu***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích- yêu cầu.**

**1. Kiến thức.**

**1. Kiến thức:** Trẻ biết nặn đèn giao thông.
**2. Kỹ năng:** Luyện kỹ năng lăn tròn, lăn dài, ấn dẹt.
**3. Thái độ:** Trẻ có ý thức chấp hành luật lệ giao thông.
**II. Chuẩn bị.
1. Đồ dùng của cô.**

- Mẫu đất nặn đèn giao thông.
**2. Đồ dùng của trẻ.**- Đất nặn các màu, bảng.
**III. Tiến hành**
**1. Ổn định tổ chức.**

Cô cùng trẻ chơi TC: trốn cô- thấy cô

**2. Nôi dung.**

**Hoạt động 1**:
- Cô và trẻ hát bài “Em đi qua ngã tư đường phô”
- Trò chuyện về bài hát.
**Hoạt động 2**:**Nặn cột đèn giao thông
\* Cho trẻ quan sát mẫu.**
- Cô có gì đây? Đèn giao thông gồm những phần nào?
- Cột cô dùng màu gì để nặn? Còn đèn?
- Các con thấy cô nặn thế nào?
- Các con có muốn nặn được như cô không?
- Các con hãy quan sát cô nặn nhé.
**\* Cô làm mẫu:**
- Lần 1: Không giải thích.
- Lần 2: Cô lấy màu đen lăn dài làm chân cột, cô dùng màu nâu lăn dài ấn dẹt thành hình chữ nhật làm phần hộp đèn, và lấy 3 màu xanh, đỏ, vàng lăn tròn ấn dẹt dán vào hộp đèn theo thứ tự đỏ, vàng, xanh.
**\* Trẻ thực hiện:**
- Cô cho cả lớp nặn.
- Cô hướng dẫn trẻ còn lúng túng.
- Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát động viên, khuyến khích trẻ.
**Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm.**
- Cô cho trẻ lên trưng bày sản phẩm và gọi 1-2 trẻ trả lời:?
- Cô nhận xét chung.
**3. Kết thúc.**
- Cô động viên khen trẻ và chuyển hoạt động.

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 5 ngày 28 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Truyện: Qua đường***

**Lĩnh vực: *Phát triển ngôn ngữ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện

- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ trả lời rõ ràng, mạch lạc, rèn trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc

**3. Thái độ**

- Qua câu chuyện trẻ biết tham gia đúng luật lệ giao thông, cách đi đường.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Màn hình máy tính

- Tranh chuyện qua đường

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Hình ảnh nhân vật trong câu chuyện..

- Mũ thỏ trắng, thỏ xám, thỏ nâu.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức.**

- Cho trẻ hát bài: Em di qua ngã tư đường phố.

- Trò chuyện về nội dung bài hát, giới thiệu bài.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Cô kể bé nghe.**

- Cô kể lần1: Cô kể kết hợp ánh mắt điệu bộ cử chỉ

- Tóm tắt nội dung câu chuyện

- Lần 2: Cổ kể kết hợp sa bàn

**Hoạt động 2**: **Đàm thoại**

- Các con vừ nghe câu chuyện gì? của ai sáng tác?

- Vào 1 buổi sáng 2 chị em thỏ Nâu xin phép mẹ đi đâu?

- Ra đường 2 chị em thỏ Nâu làm gì?

- Khi nhìn thấy bên kia đường có vườn hoa đẹp thỏ Trắng đã làm gì?

- Vì sao đoàn xe trên đường phanh gấp?

- Bác Gấu nói gì với 2 chị em thỏ?

- Thỏ Xám cảnh sát giao thông giải thích gì cho 2 chị em thỏ?

- Hai chị em thỏ nhận ra lỗi và nói gì?

- Chú cảnh sát còn nói gì thêm?

- Từ hôm đó 2 chị em thỏ Nâu chấp hành luật giao thông như thế nào?

=> Cô giáo dục trẻ.

\* Thực hành trải nghiệm

- Cô cho trẻ sử dụng hình ảnh nhân vật trong truyện cùng cô kể chuyện, trẻ nói lời đối thoại của các nhân vật trong truyện 1 lần

**Hoạt động 3**: **Củng cố.**

Cô cho trẻ xem trên máy tính.

**3. Kết thúc**: Cô động viên, nhắc nhở trẻ và gợi mở hoạt động sau

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................ *3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ 6 ngày 29 tháng 03 năm 2024***

**Hoạt đông học: *Dạy hát: Em đi qua ngã tư đường phố***

**Lĩnh vực: *Phát triển thẩm mĩ***

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hát và vận động minh họa theo nhạc bài hát vui tươi.

- Trẻ nghe cô hát và biết chơi trò chơi

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng vận động, tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động tập thể.

- Trẻ thích vận động vui tươi hồn nhiên, thích được chơi trò chơi, nghe cô hát

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của cô:**

- Máy vi tính có nhạc bài hát: Nhạc bài hát em đi qua ngã tư đường phố, Gửi anh một khúc dân ca

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Mô hình ngã tư đường phố, đèn giao thông.

- Ghế ngồi đủ cho trẻ.

**III. Tiến hành:**

**1. Ổn định tổ chức**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc trong bài hát, trẻ đoán tên bài hát.

**2. Nội dung.**

**Hoạt động 1: Dạy trẻ hát**

Cô hát cho trẻ nghe 1 lần,

Giảng nội dung của bài hát. Cô hát lần 2 kết hợp nhạc bài hát

\* Cô dạy trẻ hát

- Cả lớp hát cùng cô 4 lần

- Tổ hát, nhóm => Cho trẻ hát nối tiếp. Cá nhân hát( cô sửa sai cho trẻ)

\* Cô giới thiệu vận động theo tiết tấu chậm

- Cả lớp hát cho cô vận động. Lớp hát và vận động cùng cô 2 lần

\* Đàm thoại:

- Cô vừa dạy các con bài hát gì? Ai sáng tác? Bài hát được vận động theo tiết tấu gì?

=> Cô giáo dục trẻ

**Hoạt động 2:** **Hát nghe**

- Cô giới thiệu bài hát: Gửi anh một khúc dân ca. Cô hát cho trẻ nghe 2 lần, lần 2 có múa minh họa

- Cô hỏi tên bài hát nghe**.**

**Hoạt động 3: Trò chơi**

- Trò chơi: Hãy gõ đúng tiết tấu

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi. Cô tổ chức cho trẻ chơi

**3. Kết thúc.** Cô nhận xét động viên trẻ

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày***

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................

*3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

........................................................................................................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................